

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · Dùng cho
HONDA WAVE (2013)

Sơ đồ online:

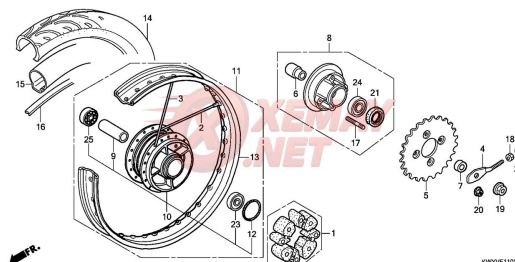
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823> —
mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác,
click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 45 chi tiết	Có giá tham khảo: 45/45	Tổng giá trị: 8,776,021đ
--	------------------------------------	------------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013)



Mã EPC	EPCDOV0003823
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WAVE
Năm SX	2013
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013)
Số phụ tùng	45 chi tiết
Tổng giá trị	8,776,021đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (45 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU
HONDA WAVE 100 KWYP (2013):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cao su giảm chấn bánh xe 06410-KFL-850 HONDA FUTURE, WAVE 100	06410KFL850	1	54,154đ
2	Nan hoa A 10x158.0(trong) 06420-KTL-680 HONDA WAVE 100	06420KTL680	1	14,472đ
2	Nan hoa trong A10X160 06440-KWW-B20 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	06440KWB20	1	18,090đ
3	Nan hoa A 10x157.5(ngoài) 06421-KTL-680 HONDA WAVE 100	06421KTL680	1	14,472đ
3	Nan hoa ngoài A10X159.5 06441-KWW-B20 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	06441KWB20	1	18,090đ
4	Tấm điều chỉnh xích phải 40543-KEV-900 HONDA FUTURE, WAVE 100	40543KEV900	1	27,133đ
5	Nhông tải sau (36 răng) 41201-KTL-640 HONDA WAVE 100	41201KTL640	1	104,541đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
6	Trục ống chỉ 42303-KAN-T40 HONDA FUTURE, WAVE 100	42303KANT40	1	30,640đ
7	Bạc cách bánh sau bên hông 42304-KFM-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42304KFM900	1	32,410đ
8	Cụm bắt nhông tải sau 42615-KPH-900 HONDA FUTURE, WAVE 100	42615KPH900	1	341,599đ
9	Ống cách vòng bi bánh sau 42620-KFL-850 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	42620KFL850	1	41,356đ
10	Cụm đèn moay ơ sau *NH364M* 42635-KTL-640ZA HONDA FUTURE, WAVE 100	42635KTL640ZA	1	697,100đ
10	Cụm đèn moay ơ sau *NH364M* 42635-KWW-E00ZA HONDA DREAM 110, WAVE 110	42635KWE00ZA	1	731,309đ
11	Cụm vành & moay ơ sau *NH364M* 42650-KTL-680ZA HONDA WAVE 100	42650KTL680ZA	1	1,307,050đ
11	Bộ vành & moay ơ sau *NH364M* 42650-KWW-E00ZA HONDA DREAM 110, WAVE 110	42650KWE00ZA	1	1,416,105đ
12	Phốt o 40.5x2 42653-001-004 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42653001004	1	21,708đ
13	Vành sau 1.40-17 42701-GBG-B20 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	42701GBGB20	1	402,702đ
13	Vành sau 1.60-17 42701-KFL-890 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42701KFL890	1	465,624đ
14	Lốp sau (2.50/17 4PR 38I NR30) 42711-KRS-901 HONDA WAVE 100	42711KRS901	1	361,143đ
14	Lốp sau (80/9017 MC 50P NR69) 42711-KTM-972 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KTM972	1	488,029đ
14	Lốp sau (80/9017 MC 44P) 42711-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KWB22	1	424,587đ
14	Lốp sau (CST) (80/90-17M/C 50P) 42711-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42711KWE01	1	471,761đ
15	Săm trước(2.25/2.5017B) 42712-041-154 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42712041154	1	87,846đ
15	Săm xe (80/9017 MC) 42712-KTM-972 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KTM972	1	87,846đ
15	Săm xe (80/9017) 42712-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KWB22	1	100,861đ
15	Xăm sau (CST) 42712-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42712KWE01	1	82,967đ
16	Cao su lót vành 42713-001-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42713001000	1	25,326đ
16	Cao su lót vành (17) 42713-102-005 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	42713102005	1	32,410đ
16	Cao su lót vành (17x1.60) 42713-KWW-B22 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWB22	1	30,148đ
16	Lót vành 42713-KWW-E01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	42713KWE01	1	27,133đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
17	Gudông bắt nhông tải sau 8x19. 90128-KFM-900 HONDA FUTURE, WAVE 100	90128KFM900	1	28,941đ
18	Đai ốc đặc biệt 6mm 90302-KBP-900 HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER DREAM, WAVE 110, WINNER R	90302KBP900	1	10,854đ
19	Đai ốc U 12mm 90306-KGH-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90306KGH901	1	67,460đ
20	Đai ốc bắt nhông tải sau 8mm 90309-357-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90309357000	1	27,133đ
21	Phốt chắn bụi 27x40x4.5(arai) 91251-KGH-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER DREAM, WAVE 110	91251KGH901	1	32,410đ
21	Phốt dầu 27x40x6 91251-KGH-902 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	91251KGH902	1	30,148đ
22	Đai ốc 6mm 94001-060-000S HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 250, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110, WINNER R	94001060000S	1	7,236đ
23	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-KVB-S51 HONDA DREAM 110, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	91052KVB51	1	68,791đ
23	Vòng bi 6201 (China-1 mặt chắn bụi) 91052-KWB-601 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, DREAM 110, LEAD 125, WAVE 110	91052KWB601	1	68,791đ
23	Vòng bi 6201 (NACHI Thái-1 mặt chắn bụi) 96140-620-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406201010	1	68,791đ
24	Vòng bi 6203 (china) 96140-620-3010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406203010	1	65,756đ
25	Vòng bi 6301U (china) 91053-KWB-601 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWB601	1	60,653đ
25	Vòng bi 6301U 91053-KWW-641 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWW641	1	105,741đ
25	Vòng bi 6301U 91053-KWW-642 HONDA DREAM 110, MSX 125, WAVE 110	91053KWW642	1	105,741đ
25	Vòng bi 6301 (china) (1 mặt chắn bụi) 96140-630-1010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	961406301010	1	68,963đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẲNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003823). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẲNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003823)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẲNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003823)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-11-catalogue-cum-thang-sau-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003823>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 11 CATALOGUE CỤM THẲNG SAU HONDA WAVE 100 KWYP (2013) (EPCDOV0003823)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.